TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 18-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Khoàng Văn Sơn** và ông **Chảo Phù Hiển**

- Thư ký phiên toà: Bà **Vi Tố Uyên**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông **Giàng A Khở**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh năm 1995, tại tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKHKTT: Bản Y, xã M, tỉnh Điện Biên.

Số CCCD: 012095005649; cấp ngày 22/10/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lý Văn T, sinh năm 1976; Con bà: Lùng Thị P, sinh năm 1975.

Bị cáo có vợ Lùng Thị N, sinh năm 1996. Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Có một tiền án, ngày 23/11/2023, Tòa án nhân dân huyện M xử phạt bị cáo 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt đến 15/10/2024 ra trại.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/7/2025, tạm giam từ ngày 19/7/2025 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T:** Bà Giàng Thị N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/7/2025, Lý Văn T đi bộ một mình từ nhà ở bản Yên, xã M, tỉnh Điện Biên đến bản T, xã M tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, bị cáo gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Hoa bị cáo không rõ lai lịch được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo cầm ở tay trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ ở trong bản T, xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói Heroine có khối lượng 0,502 gam trong lòng bàn tay trái của bị cáo.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-KV5 ngày 20/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Lý Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 21 giờ 20 phút ngày 09/7/2025 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Lý Văn T bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã M đã thu giữ của bị cáo 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu hồi 08 giờ 00 phút ngày 10/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 33 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lý Văn T là 0,502 gam nghi là ma túy, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 35 đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Lý Văn T có khối lượng 0,502 gam là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Lý Văn T có tội. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lý Văn T có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng gói Heroine thu giữ của Lý Văn T là 0,502 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Lý Văn T là người dân tộc Thái, cư trú tại xã M, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người sử dụng ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 23/11/2023, Tòa án nhân dân huyện M xử phạt bị cáo 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt đến 15/10/2024 ra trại. Ngày 09/7/2025, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa đương nhiên được xóa án tích của bản án nói trên. Do vậy lần xét xử này, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và ý kiến của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lý Văn T.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,502 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 0,37 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh nilon màu hồng là vật không có giá trị sử dụng. Các vật chứng này cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo khai nhận mua một người phụ nữ dân tộc Hoa bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn T** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lý Văn T 03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 10/7/2025.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định:

- 0,37 gam Heroine được đựng trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 mảnh nilon màu hồng được đựng trong 01 phong bì công văn của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 15 giờ 45 phút ngày 12/10/2025 giữa Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lý Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lý Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/11/2025.

Nơi nhận:
- Phòng GD,TT,KT&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã M, tỉnh Điện Biên ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Huấn